

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HẢI PHÒNG

Số: **5669** /CTHPH-TTHT

V/v giải đáp chính sách thuế

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày **26** tháng **10** năm 2023

Kính gửi: Công ty TNHH công nghiệp nhựa Kyowa (Việt Nam)

Mã số thuế: 0201629165

Địa chỉ: Lô F2, Khu công nghiệp Trảng Duệ, thuộc Khu Kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, Xã Hồng Phong, Huyện An Dương, TP. Hải Phòng

Cục Thuế TP Hải Phòng nhận được công văn số 1210-24/CV-KVN đề ngày 12/10/2023 của Công ty TNHH công nghiệp nhựa Kyowa (Việt Nam) (sau đây gọi là Công ty), đề nghị hướng dẫn “V/v: căn cứ trả, hạch toán lương cho lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam theo hình thức di chuyển nội bộ”.

Về vấn đề này, Cục Thuế TP Hải Phòng có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 2 Điều 18 Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định: “Điều 18. Nhiệm vụ của cơ quan quản lý thuế

2. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về thuế; công khai các thủ tục về thuế tại trụ sở, trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý thuế và trên các phương tiện thông tin đại chúng.”;

Căn cứ khoản 1 Điều 2 Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam quy định: “Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Lao động là công dân nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam (sau đây viết tắt là người lao động nước ngoài) theo các hình thức sau đây:

- a) Thực hiện hợp đồng lao động;
- b) Di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp;
- ...”;

Căn cứ khoản 1 Điều 3 Nghị định 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam, trong đó có quy định giải thích từ ngữ: “1. Người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp là nhà quản lý, giám đốc điều hành, chuyên gia và lao động kỹ thuật của một doanh nghiệp nước ngoài đã thành lập hiện diện



thương mại trên lãnh thổ Việt Nam, di chuyển tạm thời trong nội bộ doanh nghiệp sang hiện diện thương mại trên lãnh thổ Việt Nam và đã được doanh nghiệp nước ngoài tuyển dụng trước đó ít nhất 12 tháng liên tục.”;

Căn cứ Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) quy định:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

Trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ hai mươi triệu đồng trở lên ghi trên hóa đơn mà đến thời điểm ghi nhận chi phí, doanh nghiệp chưa thanh toán thì doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế. Trường hợp khi thanh toán doanh nghiệp không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thì doanh nghiệp phải kê khai, điều chỉnh giảm chi phí đối với phần giá trị hàng hóa, dịch vụ không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt vào kỳ tính thuế phát sinh việc thanh toán bằng tiền mặt (kể cả trong trường hợp cơ quan thuế và các cơ quan chức năng đã có quyết định thanh tra, kiểm tra kỳ tính thuế có phát sinh khoản chi phí này)....

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...”.

Từ các căn cứ nêu trên, Cục Thuế TP Hải Phòng hướng dẫn về mặt nguyên tắc như sau:

Trường hợp Công ty có người lao động là đối tượng đã ký hợp đồng lao động với công ty mẹ ở nước ngoài, khi lao động nước ngoài di chuyển nội bộ sang Việt Nam có thư phái cử đồng thời Công ty chỉ trả lương cho người nước ngoài thì:

- Đối với vướng mắc về ký hợp đồng lao động, thời hạn của hợp đồng lao động: Đề nghị Công ty liên hệ với Sở lao động – thương binh xã hội để được hướng dẫn, giải đáp.

- Đối với vướng mắc về chi phí được trừ khi xác định thu nhập tính thuế TNDN: Các chi phí về lương mà Công ty chỉ trả cho người lao động nước ngoài được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập tính thuế TNDN nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện quy định tại điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ tài chính.

Cục Thuế TP Hải Phòng có ý kiến đề Công ty TNHH công nghiệp nhựa Kyowa (Việt Nam) biết và thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban lãnh đạo cục;
- Phòng: NVDTPC, TTKT2;
- Website Cục Thuế;
- Lưu VT, TTHT (6b)

